TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản ~~án số: 25/2023/H~~S-ST
Ngày 15/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến và bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLHS- ST ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay (ở trọ): Khu phố X, phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L1, sinh năm 1957 và bà: Đặng Thị M, sinh năm 1960, cả hai hiện trú tại xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; Gia đình có 07 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm; Chồng: Chưa có; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021. Hiện đều trú tại xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/9/2022, Nguyễn Thị L đi bộ đến trước khu vực Trường tiểu học Phường Y trên đường Đ, thuộc phường Y, thành phố Đ, tìm gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 110 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 4.000.000 đồng (số ma túy được quấn trong mảnh ni long màu vàng thành 11 đoạn, mỗi đoạn chứa 10 viên, đựng trong 01 hộp nhựa màu đen có nắp màu vàng). Sau khi có ma túy, L cầm trên tay phải rồi đi về phòng trọ của mình ở kiệt số 42 đường Phan Huy C thuộc khu phố X, phường Y, thành phố Đ và sử dụng hết 04 viên. Số ma túy còn lại L vẫn để trong hộp và cất giấu dưới chiếu cuối giường ngủ của mình nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/9/2022, Công an thành phố Đông Hà tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của L, bắt quả tang và thu giữ 106 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.

Tại Kết luận giám định số 1007/KL-KTHS ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 106 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY (được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS3 2150926) gửi đến giám định có khối lượng 10,8623 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 19/CT-VKSĐH ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 2117389; 01 hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/9/2022, Nguyễn Thị L có hành vi mua một nam thanh niên ở đường Đ, phường Y, thành phố Đ 110 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 4.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, L đem về cất ở nhà trọ và sử dụng hết 04 viên. Số ma túy còn lại L cất giấu dưới chiếu cuối giường ngủ của mình nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/9/2022, Công an thành phố Đông Hà tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của L, đã bắt quả tang và thu giữ 106 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY của Nguyễn Thị L. Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 10,8623 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị L đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung "*... Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;...*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Nhằm góp phần tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ngăn chặn tệ nạn ma túy xâm nhập vào đời sống cộng đồng, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 BLTTHS, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3 2117389, bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chử ký của những người tham gia niêm phong. Ma túy là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng có kích thước 7,5 x 3,3 cm, đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về các vấn đề liên quan khác trong vụ án:* Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được danh tính, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị L** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 năm 02 tháng (sáu năm hai tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3 2117389, bên ngoài có hình dấu Phòng Kỹ thuật hình sự và chử ký của những người tham gia niêm phong.

- 01 hộp nhựa màu đen, nắp màu vàng.

Các vật chứng trên có đặc điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà. Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*", buộc bị cáo Trần Duy Tuấn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Quỳnh Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Công Hiến **Nguyễn Thị Mỹ Vinh** **Đoàn Thị Quỳnh Châu**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Công Hiến **Nguyễn Thị Mỹ Vinh** **Đoàn Thị Quỳnh Châu**